

BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1380 /TCT-CS  
V/v thuế GTGT đối với hàng  
hóa tạm nhập tái xuất hàng  
hóa.

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2011

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Quảng Ninh.

Tổng cục Thuế nhận được công văn 1139 CT/Ktral-THNVDT của Cục thuế tỉnh Quảng Ninh hỏi về thuế GTGT đối với kinh doanh tạm nhập tái xuất hàng hóa, kinh doanh chuyển khẩu hàng hoá, về việc này Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Về chính sách thuế GTGT đối với hàng tạm nhập tái xuất, Tổng cục đã có công văn 4869/TCT-CS ngày 25/11/2009 trả lời Cục thuế.

Tại công văn 1139 CT/Ktral-THNVDT của Cục Thuế Quảng Ninh có phản ánh:

Trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh có gần 100 đơn vị được phép kinh doanh hàng tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu qua biên giới Việt Trung. Việc kê khai nộp thuế GTGT đối với hoạt động này còn chưa thống nhất.

Một số doanh nghiệp xác định hoạt động tạm nhập tái xuất là dịch vụ chuyển tải hàng hóa cho thương nhân nước ngoài chịu thuế GTGT theo suất thuế GTGT là 10%. Giá trị hàng hóa dịch vụ chịu thuế GTGT là khoản tiền chênh lệch giữa giá mua hàng và giá bán hàng. Các đơn vị này khai thuế GTGT đầu ra 10%, đồng thời khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào tương ứng với chi phí phát sinh tại Việt Nam.

Một số doanh nghiệp xác định hoạt động kinh doanh hàng hóa tạm nhập tái xuất thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT. Các đơn vị này xác định toàn bộ giá trị hàng hóa bán ra thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Để có cơ sở trả lời Cục thuế, Tổng cục Thuế đề nghị Cục thuế rà soát trong số 100 Doanh nghiệp kinh doanh tạm nhập tái xuất, kinh doanh chuyển khẩu hàng hóa để xác định:

- Số lượng doanh nghiệp xác định hoạt động tạm nhập tái xuất là dịch vụ chuyển tải hàng hóa cho thương nhân nước ngoài chịu thuế GTGT theo suất thuế GTGT là 10%;

- Số lượng doanh nghiệp xác định hoạt động kinh doanh hàng hóa tạm nhập tái xuất thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

- Số lượng doanh nghiệp Cục thuế đã thanh tra, kiểm tra và đã có quyết định xử lý về thuế GTGT.

- Trước khi Nghị định số 12/2006/NĐ-CP có hiệu lực thi hành thì các doanh nghiệp kinh doanh hàng tạm nhập tái xuất, chuyên khẩu đã thực hiện khai thuế GTGT như thế nào? Cục thuế hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện thế nào?

- Nếu áp dụng thuế suất thuế GTGT 10% đối với giá trị dịch vụ chuyển tải hàng tạm nhập tái xuất thì số thuế GTGT phải truy thu của các doanh nghiệp đã khai hoạt động kinh doanh hàng hóa tạm nhập tái xuất thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT từ năm 2006 đến nay là bao nhiêu?

- Cục thuế gửi 01 bộ hồ sơ hoàn chỉnh của trường hợp hàng hóa tạm nhập tái xuất, hàng hóa chuyên khẩu (gồm: hợp đồng thương mại, Tờ khai hải quan, hóa đơn GTGT, hóa đơn thương mại và các tài liệu khác (nếu có)).

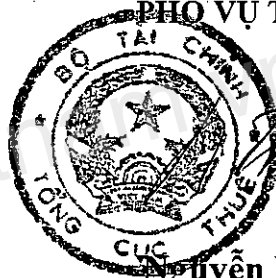
Tổng cục Thuế có ý kiến để Cục thuế tỉnh Quảng Ninh biết, thực hiện./.

*Nơi nhận:* 

- Như trên;

- Lưu: VT, Vụ CS (03).<sub>5</sub>

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH  
PHÓ VỤ TRƯỞNG



  
Nguyễn Hữu Tân